

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN
VIỆN VẬT LÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 9 tháng 07 năm 2025

Số : 220 /VVL
V/v công khai số liệu dự toán thu –
chi ngân sách Nhà nước Q2/2025

Kính gửi: Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Thực hiện Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Viện Vật lý xin gửi báo cáo công khai số liệu dự toán thu – chi ngân sách Nhà nước Q2 năm 2025 kèm theo công văn này.

Viện Vật lý xin trân trọng báo cáo.

Nơi nhận:

- Nh- trên;
- L- u: VT, (Th.2)

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Bình

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÍ 2 NĂM 2025
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ:

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý 2 năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	34.149,6	16.398,5	48%	99%
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí...				
	Phí...				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0,9	-	-	-
1	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0,9	-	-	-
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				

1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí...				
	Phí...				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	34.148,7	16.398,5	48%	99%
I	Nguồn ngân sách trong nước	34.148,7	16.398,5	48%	99%
1	Chi quản lý hành chính	1.064,5	300,9	0	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí thực hiện chi khen thưởng và TNTT	1.064,5	300,9	28%	100%
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	33.084,2	16.097,7	49%	87%
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	6.334,0	6.519,7	103%	100%
	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	5.434,0	5.858,0	108%	108%
	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	900,0	661,7	74%	74%
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng (bao gồm cả các khoản kinh phí chi thường xuyên khác)	16.513,8	7.702,2	47%	47%
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.975,0	1.875,7	31%	100%
2.4	Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách tinh gọn bộ máy theo ND 178/2024 và ND 67/2025	4.261,4	-	0%	0%
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề				
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi đảm bảo xã hội				
5,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				

5,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hoá thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp văn hoá thông tin				
10,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
1,1	Dự án A				
1,2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2,1	Dự án A				
2,2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề				
3,1	Dự án A				
3,2	Dự án B				
...					
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				

1,1	Dự án A				
1,2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2,1	Dự án A				
2,2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề				
3,1	Dự án A				
3,2	Dự án B				
...	...				

Hà Nội, ngày 8 tháng 7 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Thanh Bình